

## PHỤ LỤC DANH MỤC VẬT TƯ, THIẾT BỊ Y TẾ MUA SẮM NĂM 2023-2024

(Kèm theo Thư mời số: /TM-BVPHCN ngày tháng năm 2023 của Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Lào Cai)

STT	Danh mục vật tư, thiết bị	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Số lượng	Nhóm theo TT14/2020-TT-BYT
1	Băng dính to Urgo (5cmx5m)	- Phần nền: Băng vải lụa đan dệt taffeta, màu trắng, số sợi 44x18/cm <sup>2</sup> . Bờ răng cưa hai bên giúp xé dễ dàng, không cần dùng kéo. - Keo: Oxyd kẽm không dùng dung môi. - Kích thước đúng: 5cm x 5m. - Nguyên liệu được nhập khẩu trực tiếp từ Châu Âu.	Hộp 01 cuộn	96	Nhóm 5
2	Băng dính vết thương Urgo (19 mm x72mm)	- Băng: Vải Viscose và Polyamide co giãn, không thấm nước. - Đệm thấm dịch: Màu trắng gồm bông và lớp lưới Polyethylene không gây dính. - Keo Oxyd kẽm không dùng dung môi. - Kích thước: 19mm x 72mm. - Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)	Hộp 102 miếng	5	Nhóm 5
3	Bóng đèn hồng ngoại	Bóng đèn hồng ngoại 250W. Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	1 cái/ hộp	20	Không áp dụng
4	Bông hút	Sản xuất từ bông xơ tự nhiên 100% cotton. Được quấn thành cuộn 1kg Sợi mảnh mềm, có màu trắng tự nhiên sau tẩy, không dùng chất tạo màu trắng.	Cuộn 1 kg	5	Nhóm 5
5	Bơm tiêm 1ml	Nhựa y tế nguyên sinh. Gioăng có núm bơm hết hành trình giúp tiêm hết thuốc. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy. Vô trùng - không độc - không buốt - không gây sốt - không DEHP, Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485: 2016; CE	100 chiếc/hộp	100	Nhóm 5
6	Bơm tiêm 5ml	Đầu côn hoặc đầu xoắn, được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy. Vô trùng - không độc - không buốt - không gây sốt - không DEHP, Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485: 2016; CE	100 chiếc/hộp	5,000	Nhóm 5
7	Bơm tiêm 20ml	Nhựa y tế nguyên sinh. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy. Vô trùng - không độc - không buốt - không gây sốt - không DEHP, Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485: 2016; CE	50 chiếc/hộp	50	Nhóm 5

STT	Danh mục vật tư, thiết bị	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Số lượng	Nhóm theo TT14/2020-TT-BYT
8	Bơm tiêm nhựa 50ml	Nhựa y tế nguyên sinh. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy. Đốc nhỏ lắp vừa kim tiêm các số. Vô trùng - không độc - không buốt - không gây sốt - không DEHP, Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485: 2016; CE	25 chiếc/hộp	50	Nhóm 5
9	Băng thun 3 móc	Được làm từ 100% sợi cotton se tròn kết hợp với cao su thiên nhiên. Sợi mảnh, mềm, đàn hồi tốt. Dùng để cố định các khớp xương, bong gân...Có 3 móc cài bằng nhôm hoặc thép không gỉ để cố định băng. Kích thước 10cm x 5,5m	1 cuộn/gói	30	Nhóm 5
10	Bao đo huyết áp omron	Dùng cho máy đo huyết áp omron	Chiếc	5	Không áp dụng
11	Dây hút nhót các cỡ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu nối: Nhựa nguyên sinh đạt tiêu chuẩn, mềm, dẻo, không chứa DEHP, không có bavias, có màu theo tiêu chuẩn quốc tế để phân biệt cỡ dây.</li> <li>- Dây: Mềm, dẻo, đầu dây được đột lỗ và bo tròn.</li> <li>- Cỡ dây Số 6Fr; 8Fr; 10Fr; 12Fr; 14Fr; 16Fr; 18Fr hoặc các cỡ khác theo yêu cầu.</li> <li>- Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)</li> </ul>	1 cái/túi	20	Nhóm 5
12	Dây garo	Sản phẩm được làm bằng thun, độ co giãn tốt, các góc cạnh mềm, không gây trầy xước da trong quá trình sử dụng	Cái	50	Nhóm 5
13	Dây thở + Mask	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm từ nhựa PVC, được tiệt trùng đóng gói từng cái</li> <li>- Bao gồm: 1 ống oxy dài 2m, 1 mặt nạ khí dung</li> <li>- Được tiệt trùng bằng khí EO.</li> </ul>	1 cái/ túi	5	Nhóm 6

STT	Danh mục vật tư, thiết bị	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Số lượng	Nhóm theo TT14/2020-TT-BYT
14	Dây thở oxy 2 nhánh người lớn + TE	<p>Nguyên liệu thô:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dây thở oxy chất liệu nhựa PVC, ống dây mềm, chống vặn xoắn, bề mặt trơn nhẵn, không bị ảnh hưởng bởi oxy hay thuốc trong điều kiện sử dụng bình thường</li> <li>- Có cả hai màu trong suốt trắng và xanh lục trong suốt, trong khi chất liệu nhựa trong suốt cho phép quan sát dễ dàng</li> <li>- Loại 'DEHP' có sẵn cho tùy chọn có xu hướng được sử dụng ngày càng rộng rãi</li> </ul> <p>Ống oxy:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1x2m ống 5,0mm + 2 x 0,5M các ống nhỏ mềm</li> <li>- Ống chính trong suốt màu trắng, với nhãn dán bên trong</li> <li>- Thiết kế lumen hình sao để giảm thiểu nguy cơ chặm dứt luồng không khí khi nó bị gấp khúc</li> <li>- Có đầu nối trượt luer (thông thường) và đầu nối khóa luer (loại mới phổ biến), trong khi đầu nối khóa luer được thiết kế để kết nối chặt chẽ hơn với hệ thống cung cấp oxy trung tâm trong bệnh viện</li> </ul> <p>Đầu mũi:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu thở mềm, 2 ống thẳng đưa vào mũi tạo cảm giác thoải mái cho bệnh nhân</li> </ul>	chiếc	20	Nhóm 6
15	Dây truyền dịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dây dẫn: Dài 1500mm, được làm từ nhựa nguyên sinh PVC trắng silicon có độ đàn hồi cao, không gây gấp khi bảo quản và sử dụng. Chứng nhận đạt không có chất gây tan huyết. Có cổng tiêm thuốc chữ Y. Đầu nối kim có thiết kế khóa vận để khóa chặt kim (Luer lock). Van thoát khí (van lọc khí): Nhựa nguyên sinh đạt tiêu chuẩn, có thiết kế màng lọc khuẩn 0.2µm vô khuẩn làm từ chất liệu vải PP không dệt. Bầu đếm giọt dung tích ≥ 8.5ml. Đường kính ngoài 14.2mm - 14.5mm. Dài 45mm, có thành dày đều: 0.9mm. Có màng lọc dịch 15µm.</li> <li>- Kim 1 cánh bướm: 22G và các cỡ khác theo yêu cầu.</li> <li>- Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)</li> </ul>	Túi 1 bộ	200	Nhóm 5
16	Dây cho ăn các số	<p>Làm từ chất liệu nhựa PVC y tế, đầu ống mài nhẵn có đường cản quang chạy dọc thân ống.</p> <p>Cấu tạo gồm bộ phận đầu nối hình phễu và ống dây nhựa mềm dài 50cm (cỡ trẻ em), 125cm (cỡ người lớn). Thân ống có vạch chia tại vị trí 20cm, 30cm ở cỡ trẻ em; 45cm, 55cm, 65cm, 75cm ở cỡ người lớn.</p>	1 cái/túi	30	Nhóm 5
17	Dây dùng cho máy châm cứu Model KWD-880	Dây dùng cho máy châm cứu Model KWD-880I	Chiếc	50	Không áp dụng

STT	Danh mục vật tư, thiết bị	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Số lượng	Nhóm theo TT14/2020-TT-BYT
18	Đè lưới gỗ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gỗ tự nhiên, thớ mịn, đồng nhất, không lõi, không cong vênh. Đạt độ cứng, nhẵn cao, an toàn trong sử dụng.</li> <li>- Tổng số nấm men + mốc &lt;math&gt; &lt; 2.0 \times 10^1 &lt;/math&gt; CFU/g; vi khuẩn hiếu khí &lt;math&gt; &lt; 2.0 \times 10^1 &lt;/math&gt; CFU/g</li> <li>- Kích thước: 150mm x 20mm x 2mm.</li> <li>- Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)</li> </ul>	100 que/hộp	30	Nhóm 5
19	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng (các cỡ)	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng được sử dụng trong điều trị và phẫu thuật, nhằm bảo vệ tránh lây truyền bệnh giữa bệnh nhân và người sử dụng găng tay phẫu thuật	50 đôi/hộp	50	Nhóm 6
20	Găng tay khám các cỡ S, M	Màu trắng tự nhiên, thuận cả 2 tay, nhám đầu ngón tay, cổ tay gấp. Được làm bằng cao su tự nhiên, có bột. Chưa tiệt trùng, chỉ sử dụng 1 lần.	50 đôi/hộp	100,000	Nhóm 6
21	Kim châm cứu các loại, các cỡ vô trùng	Kim châm cứu dùng cho điều trị trong Châm cứu Đường kính: 0.16-0.45mm Chiều dài: 13-75mm Kim vi nhôm, đốc đồng có khuyên	10 kim/ vi. 10 vi/ hộp	700,000	Nhóm 6
22	Kim chích máu	Đầu kim thép không rỉ vát ba đầu sắc nhọn, dùng với bút chích máu, giúp lấy máu không đau. Size: 28G. Tiệt trùng bằng tia Gamma.	100 cái/ hộp	100	Không áp dụng
23	Kim lấy thuốc các số	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kim: được làm bằng thép không gỉ mạ Crom hoặc Niken.</li> <li>- Đầu kim vát 3 cạnh, sắc nhọn, không gờ, có nắp chụp bảo vệ</li> <li>- Thân kim nhẵn, tròn đều, có đủ độ cứng cơ khí, không bị cong vênh, không tạp chất bên trong, được phủ Silicone.</li> <li>- Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế</li> <li>- Sản phẩm đóng gói trong túi riêng, không có độc tố và chất gây sốt (có phiếu phân tích chất lượng) được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt chứng nhận EN ISO 13485: 2016;</li> </ul>	100 chiếc/hộp	2,000	Nhóm 5
24	Kim luồn 22Gx1	Dạng bút tròn, không có cánh, và van bơm thuốc bổ sung	50 cái/ hộp	10,000	Nhóm 6

STT	Danh mục vật tư, thiết bị	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Số lượng	Nhóm theo TT14/2020-TT-BYT
25	Kim quang vô trùng (Kim tê)	Được làm từ vật liệu phân tử nên mềm mại, linh hoạt khi sử dụng.	50 chiếc/hộp	500	Không áp dụng
26	Kim truyền dịch cánh bướm trẻ em, người lớn	- Dây dẫn: Nhựa nguyên sinh đạt tiêu chuẩn, mềm dẻo, độ đàn hồi cao, không gãy gập khi bảo quản và sử dụng. - Dây dài $\geq 300\text{mm}$ - Cỡ kim 23G x $\frac{3}{4}$ ", 25G x $\frac{3}{4}$ " và các cỡ khác theo yêu cầu. - Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)	100 cái/ hộp	200	Nhóm 5
27	Khẩu trang	- 02 lớp ngoài: Vải không dệt được làm từ polypropylene - Lớp giữa: Vải lọc được làm từ polypropylene đạt tiêu chuẩn, không thấm nước, không độc hại, có tác dụng lọc khí, ngăn cản bụi, vi khuẩn...	50 chiếc hộp	100,000	Nhóm 5
28	Nhang ngải cứu	Lá ngải cứu phơi, sấy, nghiền nát, được cuộn lại thành hình điếu, khi dùng đốt nóng và tác động trực tiếp vào huyệt đạo của con người, chữa được nhiều bệnh	10 cái/Gói	800	Không áp dụng
29	Túi chườm ngải Nguyên Nhung	Sản phẩm hỗ trợ điều trị giảm đau bụng, đau cơ, đau tại các vị trí: cổ gáy, thắt lưng, lưng, vai, đầu gối, bắp chân	Chiếc	600	Không áp dụng
30	Ống nghiệm tráng EDTA	Nắp ống nhựa được làm từ vật liệu nhựa LDPE Thân ống: kích thước 12x75mm, làm bằng nhựa PP hoặc PET Chứa hoá chất EDTA (Ethylene diamine tetracetic acid)	100 ống/ vi	2,000	Nhóm 6
31	Giấy in kết quả xét nghiệm nước tiểu	Giấy in kết quả xét nghiệm nước tiểu	10 cuộn/hộp	20	Không áp dụng
32	Ống nghiệm đựng nước tiểu thủy tinh	Ống nghiệm đựng nước tiểu, chất liệu: Thủy tinh trung tính, đường kính: 18mm, chiều dài ống: 180mm	Chiếc	100	Không áp dụng
33	Ống đo máu lắng	Ống máu lắng ESR tube ESR tube: 100 ống mỗi hộp. Ống thủy tinh 8x160mm chiều xạ với nút cao su butyl. Ống chứa 0,28ml, natri citrat 3,2% và sẵn sàng để sử dụng. Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485:2016	100 ống/túi	40	Nhóm 3

STT	Danh mục vật tư, thiết bị	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Số lượng	Nhóm theo TT14/2020-TT-BYT
34	Phim X-Quang mediphot DL (20x25cm)	Dùng cho các dòng máy in của hãng Colenta Highcap XP, Highcap XLP (Độ phân giải: 508 DPI, Độ tương phản: 14 bit). Công nghệ in laser. Kích thước 20 x 25 cm	150 tờ/Hộp	4,500	Nhóm 6
35	Cồn 96 Độ + can	Dùng để ngâm rửa, vệ sinh, khử trùng, sát khuẩn dụng cụ y tế, trang thiết bị y tế, khử trùng trong lĩnh vực y tế. Hàm lượng Ethanol 96%, trong suốt không màu.	5 Lit/Can	50	Nhóm 5
36	Dầu Parafin	Dầu trắng, tron	5 Lit/Can	30	Không áp dụng
37	Parafin rắn	Màu trắng đục, sáp thanh	50 kg/Bao	300	Không áp dụng
38	Dung dịch sát khuẩn tay	Chlorhexidine Digluconate 0,5% (w/v); Ethanol 45% (v/v); Isopropyl Alcohol 18% (v/v) và các chất phụ gia vừa đủ 100%.	Chai 500 ml	100	Không áp dụng
39	Sond Nelaton	Bằng nhựa y tế, đầu hờ với 2 lỗ. Ống dài khoảng 40cm (±5%)	1 cái/túi	20	Nhóm 6
40	Sonde foley 2 nhánh các số	Nguyên liệu: 100% cao su tiền lưu hóa với catheter được xử lý bằng dầu silicon y tế cao cấp. Kích thước đầu tip ngắn: 21-24mm giảm kích thích bàng quang, chiều dài tổng thể: 400mm, chiều dài phễu: 40mm, dung tích bóng chèn: 30ml.	1 cái/túi	20	Nhóm 6
41	Túi đựng nước tiểu	Túi nước tiểu hình chữ nhật có kích thước: $\geq (25 \times 20)$ cm. Chất liệu bằng PVC hoặc tốt hơn. Dung tích $\geq 2000$ ml. Thước đo: từ 25ml đến 2000ml, Dây dài khoảng 90cm. Van chống trào ngược tránh nhiễm khuẩn ngược dòng. Khóa kết nối hình bậc thang. Van ngang xả đáy kiểu chữ T	1 cái/túi	50	Nhóm 6
42	Lọ thủy tinh đựng dung dịch	Chất liệu thủy tinh, có nắp. Dung tích: 125ml	Chiếc	100	Không áp dụng
43	Bộ khám tai mũi họng	Dụng cụ được làm bằng vật liệu thép không gỉ.	Bộ	1	Không áp dụng
44	Bộ soi tai mũi họng	Bộ gồm: Cán tay cầm pin trung, đèn soi tai, đèn soi đáy mắt, mỏ vịt khám mũi, đèn soi vòm họng, gương soi vòm họng, hộp đựng.	Bộ	1	Không áp dụng

STT	Danh mục vật tư, thiết bị	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Số lượng	Nhóm theo TT14/2020-TT-BYT
45	Búa phân xạ	Tay cầm bằng thép không gỉ,	Chiếc	20	Không áp dụng
46	Cân sức khỏe	Cân trọng 180 kg, bước nhảy 100g Cân được thiết kế hiện đại, trang nhã, màn hình LCD lớn dễ đọc kết quả, tự động bật/tắt khi bạn bước lên/ xuống. Được trang bị thêm một “bức tranh LCD” trên bề mặt cân với vẻ đẹp huyền ảo của vịnh Victoria, hoạt động bằng cảm biến chuyển động giúp tự sáng khi phát hiện có người di chuyển trong bán kính 1,5m Mặt cân bằng kính cường lực, an toàn và có độ bền cao với thời gian. Kết quả tuyệt đối chính xác	Chiếc	1	Không áp dụng
47	Đệm giường Inox ( 90 *190)	Kích thước : Dài 1900 x Rộng 900 x Cao 50 (mm) Xuất xứ : Việt Nam - Đệm xốp cứng bọc giả da không thấm nước - Đệm gồm 2 phần : + Phần đầu nâng đầu và lưng dài 560mm + Phần thân dài 1340mm	Chiếc	50	Không áp dụng
48	Đèn cực tím	-Model: ĐCT - Nguồn điện : 220 V - Kích thước : 60 cm - Máng đèn hình chữ Cinox Công suất:15W-20W	Chiếc	3	Không áp dụng
49	Đèn đọc phim	- Biến tần - Không môi mắt - Công tắc hoặc dimme - Ánh sáng đồng đều - Vỏ đèn bằng inox - Nguồn điện: 220V	Chiếc	2	Không áp dụng
50	Hộp chống sốc loại to	Hộp đựng dụng cụ inox (hộp chống sốc) Kích thước sản phẩm theo nhu cầu sử dụng Thân hộp, nắp hộp được gập liền khối và được liên kết với nhau bằng cơ cấu bản lề lá	Chiếc	10	Không áp dụng
51	Hộp đựng bông cotton	Được làm bằng inox chuyên dụng dùng trong y tế. Dùng để đựng bông cotton	Chiếc	10	Không áp dụng
52	Hộp đựng dụng cụ inox	chất liệu inox không gỉ	Chiếc	10	Không áp dụng
53	ống nghe 1 dây	Ống nghe tim phổi ALP K2 bao gồm chuông nghe và màng nghe Ống chữ Y nhựa P.V.C trọng Lượng : 130g	Chiếc	10	Không áp dụng

STT	Danh mục vật tư, thiết bị	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Số lượng	Nhóm theo TT14/2020-TT-BYT
54	Huyết áp đo tự động	"- Chất lượng cao, thao tác sử dụng đơn giản, dễ dàng, kết quả chính xác - Màn hình hiển thị: Huyết áp tối đa, tối thiểu, nhịp tim, ngày, giờ đo. Có vạch báo tình trạng huyết áp sau khi đo và cảnh báo loạn nhịp tim - Màn hình LCD rất lớn và rõ nét	Chiếc	10	Nhóm 6
55	Kéo cắt chỉ thẳng	Dùng để cắt vật dụng. Làm từ thép không gỉ. Dùng trong y tế	Cái	10	Không áp dụng
56	Kéo cắt chỉ đầu cong	Làm từ thép không gỉ. Dùng trong y tế. Dài 10 cm	Cái	10	Không áp dụng
57	Kẹp phẫu tích	Dùng để gấp, kẹp bông, băng, không có máu. Làm từ thép không gỉ. Dùng trong y tế.	Cái	10	Không áp dụng
58	Kéo thẳng nhọn các cỡ	Làm từ thép không gỉ. Dùng trong y tế. Các cỡ tùy nhu cầu.	Cái	20	Không áp dụng
59	Máy đo độ ẩm, đo nhiệt độ tự ghi	Nhiệt ẩm kế có kết nối Bluetooth HM55 Hiển thị nhiệt độ (0-50 độ) và độ ẩm (20-95%) Có thể để bàn hoặc treo tường Hiển thị độ C hoặc độ F,	Chiếc	2	Không áp dụng
60	Máy đo nồng độ O2 trong máu	Dùng để đo nồng độ Oxy bão hoà trong máu và nhịp tim dựa trên mạch đập tại đầu ngón tay	Chiếc	10	Không áp dụng
61	Máy test đường huyết	Máy thử đường huyết: - Thử đường máu mao mạch - Thời gian phân tích: 7 giây - Dải đo: 20-600 mg/dl (1.1 mmol/l - 33.3mmol/l) - Cấu hình: 01 máy chính + phụ kiện tiêu chuẩn	Chiếc	10	Nhóm 6
62	Nhiệt kế đo trán	"- Kết quả đo tức thì sau 1 giây - Chế độ đo đa dạng: đo nhiệt độ cơ thể, đo nhiệt độ môi trường, đo nhiệt độ bề mặt ( nước tắm, sữa...) - Màn hình LCD rộng dễ đọc - Có tính năng cài đặt thời gian - Tự động tắt sau 01 phút không sử dụng - Lưu trữ được 10 kết quả đo. - Nhiệt kế sử dụng 2 pin AA 1,5V	Chiếc	5	Nhóm 6
63	Nhiệt kế thủy ngân	- Là dụng cụ để đo nhiệt độ cơ thể người. Thành phần: 97-98 % thủy tinh, 1-2% thủy ngân, < 1% Bạc	Chiếc	30	Không áp dụng
64	Panh có máu (16cm)	Panh có máu 16cm; Dụng cụ được làm bằng vật liệu thép không gỉ.	Chiếc	10	Không áp dụng



STT	Danh mục vật tư, thiết bị	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Số lượng	Nhóm theo TT14/2020-TT-BYT
65	Panh không mẫu 16	Panh thẳng không mẫu 16cm; Dụng cụ được làm bằng vật liệu thép không gỉ.	Chiếc	10	Không áp dụng
66	Panh giác hơi có mẫu + không mẫu 30	Làm bằng thép không rỉ chiều dài 30cm	Chiếc	10	Không áp dụng
67	Panh giác hơi có mẫu + không mẫu 20	Làm bằng thép không rỉ chiều dài 20cm	Chiếc	10	Không áp dụng
68	Trụ cắm panh	Ống cắm panh, kéo và dụng cụ bằng inox	Chiếc	10	Không áp dụng
69	Cuvel máy sinh hóa	Cuvel máy sinh hóa	20 cái/ khay	120	Không áp dụng
70	Đầu côn xanh	Đầu côn xanh hút mẫu Đầu côn xanh hút mẫu	500 chiếc/ túi	2,000	Nhóm 6
71	Sample cup	Cống đựng mẫu bệnh phẩm Sample cup Tiêu chuẩn chất lượng	500 Cái/Túi	1,000	Nhóm 3
72	Ống giác hơi bằng trúc	Được làm bằng trúc, lực hút mạnh, giữ nhiệt tốt	Bộ 6 chiếc	50	Không áp dụng
<b>Tổng cộng: 72 mặt hàng</b>					